ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /KH-UBND	*Vĩnh An, ngày tháng năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 461/KH-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đối với các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội, nội vụ, khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, thông tin và truyền thông

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Thực hiện Thông báo số 907-TB/TU ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả kiểm tra đối với Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;

Thực hiện Kế hoạch số 72-KH/ĐU ngày 08 tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả kiểm tra đối với Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;

Thực hiện Kế hoạch số 461/KH-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về triển khai thực hiện Kế hoạch số 72-KH/ĐU ngày 08 tháng 8 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội, nội vụ, khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, thông tin và truyền thông, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các ý kiến chỉ đạo, kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 907-TB/TU, Kế hoạch số 72-KH/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh và Kế hoạch số 461/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh; tập trung khắc phục dứt điểm những tồn tại, hạn chế thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội, nội vụ, khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, thông tin và truyền thông trên địa bàn xã.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành; tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Củng cố, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai thực chất, đúng tiến độ, có sản phẩm và kết quả cụ thể, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu

Các nhiệm vụ phải được cụ thể hóa theo phương châm *"rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ kết quả"*; xác định cụ thể đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian hoàn thành, sản phẩm đầu ra và kết quả cần đạt; không giao chung chung, không bỏ sót nhiệm vụ.

Việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, gắn với nhiệm vụ chuyên môn thường xuyên và các chương trình, kế hoạch công tác đã ban hành; thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá tiến độ; kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền phải chủ động báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; số liệu báo cáo phải đầy đủ, chính xác, có định lượng, phản ánh đúng kết quả thực hiện, gửi đúng thời gian quy định.

II. PHẠM VI KẾ HOẠCH

Kế hoạch này cụ thể hóa các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 461/KH-UBND thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội theo Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh An, gồm 09 nhiệm vụ thuộc 03 nhóm nội dung trọng tâm.

Đối với các nhiệm vụ còn lại tại Kế hoạch số 461/KH-UBND, giao Phòng Kinh tế và Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành kế hoạch cụ thể hóa, tổ chức thực hiện theo lĩnh vực phụ trách, cụ thể:

- Phòng Kinh tế: Bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; rà soát, xử lý tài sản công dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy; các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm thực hiện mục tiêu tăng trưởng *(kịch bản tăng trưởng; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ và giải ngân các dự án đầu tư; hệ thống theo dõi, cảnh báo sớm; kiểm tra, giám sát, sơ kết, kiểm điểm trách nhiệm)*.

- Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã: Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW

a) Quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã; Trạm Y tế xã; các trường học trên địa bàn; các Trưởng ấp.

- Nội dung thực hiện: Tiếp tục tổ chức quán triệt, cụ thể hóa và triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 57-NQ/TW gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã; rà soát, bổ sung kế hoạch và bảng phân công nhiệm vụ theo phương châm *"rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ kết quả"*; tham mưu tổ chức kiểm điểm tiến độ hằng tháng, kịp thời đề xuất giải quyết khó khăn, vướng mắc; trường hợp vượt thẩm quyền, chủ động báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân xã xem xét, xử lý.

- Thời gian hoàn thành: Xây dựng kế hoạch, bảng phân công nhiệm vụ trong quý III năm 2026; tham mưu kiểm điểm tiến độ hằng tháng; thực hiện thường xuyên từ năm 2026 đến năm 2030.

- Sản phẩm: Kế hoạch triển khai; bảng phân công nhiệm vụ; báo cáo, biên bản kiểm điểm tiến độ và kết quả thực hiện.

- Kết quả: Các nhiệm vụ của Nghị quyết số 57-NQ/TW được cụ thể hóa, phân công và tổ chức thực hiện theo *"06 rõ"*; khó khăn, vướng mắc được xử lý kịp thời, bảo đảm tiến độ và chất lượng thực hiện.

b) Đẩy mạnh chuyển đổi số đồng bộ trên ba trụ cột chính quyền số, kinh tế số và xã hội số

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Công an xã; Tổ Công nghệ số cộng đồng các ấp.

- Nội dung thực hiện: Tập trung triển khai Kế hoạch số 20-KH/BCĐ ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị. Rà soát hiện trạng, tham mưu nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin của xã và các điểm phục vụ tại địa bàn dân cư; bảo đảm đường truyền, thiết bị và an toàn thông tin phục vụ vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; triển khai đầy đủ các nền tảng số, cơ sở dữ liệu dùng chung và các tiêu chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật do tỉnh ban hành; phát huy vai trò Tổ Công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số.

- Thời gian hoàn thành: Hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm về hạ tầng số thiết yếu trong quý IV năm 2026; tiếp tục thực hiện từ năm 2027 đến năm 2030.

- Sản phẩm: Báo cáo hiện trạng và đề xuất nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin; kết quả triển khai các nền tảng số, cơ sở dữ liệu dùng chung; kết quả thực hiện hành động 100 ngày xử lý điểm nghẽn chuyển đổi số.

- Kết quả: Hạ tầng và nền tảng số đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn; từng bước khắc phục các điểm nghẽn về chuyển đổi số.

c) Đẩy mạnh số hóa, chuẩn hóa và khai thác dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Công an xã; Phòng Kinh tế; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trạm Y tế xã; các trường học trên địa bàn.

- Nội dung thực hiện: Đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng, cập nhật, chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý theo nguyên tắc *"đúng, đủ, sạch, sống"*, gắn với Đề án 06 và các chiến dịch làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành do các bộ, ngành, tỉnh phát động; bảo đảm dữ liệu được duy trì, kết nối, chia sẻ, khai thác hiệu quả phục vụ chỉ đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

- Thời gian hoàn thành: Hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm về chuẩn hóa dữ liệu, số hóa hồ sơ trong quý IV năm 2026; duy trì cập nhật, chuẩn hóa và khai thác dữ liệu từ năm 2027 đến năm 2030.

- Sản phẩm: Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; các cơ sở dữ liệu chuyên ngành được cập nhật, chuẩn hóa; báo cáo kết quả làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu.

- Kết quả: Dữ liệu được quản lý thống nhất, chính xác, đầy đủ, cập nhật, có khả năng kết nối, chia sẻ, khai thác; nâng cao chất lượng quản trị và cung cấp dịch vụ công.

d) Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền và huy động sự tham gia của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, chuyên gia và Nhân dân

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế; Tổ Công nghệ số cộng đồng các ấp; Trưởng ấp các ấp; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã phối hợp thực hiện.

- Nội dung thực hiện: Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức và kênh thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, mạng xã hội và tại cộng đồng dân cư nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh và Nhân dân về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đa dạng hóa các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, sáng kiến; khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh, chuyên gia tham gia triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên từ năm 2026 đến năm 2030.

- Sản phẩm: Chương trình, kế hoạch tuyên truyền hằng năm; các hoạt động, kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, sáng kiến; kết quả huy động sự tham gia của doanh nghiệp, hộ kinh doanh và Nhân dân.

- Kết quả: Nhận thức và sự tham gia của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và Nhân dân đối với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được nâng lên; các phản ánh, kiến nghị, sáng kiến được tiếp nhận, xử lý kịp thời.

đ) Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Nội dung thực hiện: Theo dõi tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động chỉ đạo, điều hành, cải cách thủ tục hành chính và khai thác dữ liệu phục vụ quản trị; tham mưu tổ chức kiểm điểm tiến độ, đánh giá kết quả, xác định rõ nhiệm vụ chậm tiến độ, nguyên nhân và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan; kịp thời tham mưu xử lý khó khăn, vướng mắc.

- Thời gian hoàn thành: Kiểm điểm tiến độ hằng quý; đánh giá kết quả thực hiện hằng năm trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Sản phẩm: Báo cáo theo dõi, kiểm điểm tiến độ; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện; danh sách nhiệm vụ chậm tiến độ và phương án xử lý.

- Kết quả: Các nhiệm vụ được theo dõi, kiểm tra, đánh giá thường xuyên, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng; xác định rõ trách nhiệm và kịp thời khắc phục tồn tại, hạn chế.

2. Việc tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị ở địa phương sau khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp

a) Rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Nội dung thực hiện: Rà soát, tham mưu hoàn thiện tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; phân định rõ trách nhiệm, thẩm quyền giữa các cơ quan, đơn vị, bảo đảm hoạt động thông suốt, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ; tham mưu tổ chức đánh giá định kỳ hiệu quả hoạt động của mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn.

- Thời gian hoàn thành: Hoàn thành rà soát, đề xuất phương án kiện toàn tổ chức bộ máy trong quý III năm 2026; hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn trong quý IV năm 2026; tiếp tục rà soát, hoàn thiện và đánh giá định kỳ hằng năm từ năm 2027 đến năm 2030.

- Sản phẩm: Báo cáo rà soát; phương án kiện toàn tổ chức bộ máy; các quyết định, quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo thẩm quyền; báo cáo đánh giá định kỳ.

- Kết quả: Tổ chức bộ máy được kiện toàn phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân định rõ, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

b) Rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, hoàn thiện khung biên chế và vị trí việc làm

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Phòng Kinh tế; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Nội dung thực hiện: Tham mưu triển khai Nghị định số 370/2025/NĐ-CP và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về rà soát, hoàn thiện khung biên chế, vị trí việc làm; rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh và yêu cầu nhiệm vụ; kịp thời tham mưu đề xuất bổ sung biên chế đối với các lĩnh vực còn thiếu so với khối lượng công việc thực tế.

- Thời gian hoàn thành: Hoàn thành rà soát, hoàn thiện khung biên chế, vị trí việc làm trong quý III năm 2026; tiếp tục thực hiện từ năm 2027 đến năm 2030.

- Sản phẩm: Khung biên chế, vị trí việc làm; phương án sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức; văn bản đề xuất bổ sung biên chế *(nếu có)*.

- Kết quả: Đội ngũ cán bộ, công chức được bố trí phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ; nâng cao năng lực, chất lượng thực thi công vụ, đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

c) Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Nội dung thực hiện: Tham mưu xây dựng kế hoạch và cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý nhà nước do cấp trên tổ chức; chủ động tham mưu tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng tại xã, trọng tâm là kỹ năng số, khai thác dữ liệu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và nghiệp vụ giải quyết thủ tục hành chính, nhằm nâng cao năng lực thực thi công vụ đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

- Thời gian hoàn thành: Triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng từ quý IV năm 2026 và tiếp tục thực hiện giai đoạn 2027 - 2030.

- Sản phẩm: Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm; các lớp tập huấn được tổ chức; danh sách và kết quả đào tạo, bồi dưỡng của cán bộ, công chức, viên chức.

- Kết quả: Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với vị trí việc làm; nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng thực thi công vụ.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm thực hiện mục tiêu tăng trưởng

a) Nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Nội dung thực hiện: Tham mưu nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số gắn với việc cải thiện, nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI; rà soát, đơn giản hóa quy trình nội bộ, giảm thời gian và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh; nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tăng cường kiểm tra công vụ, chấn chỉnh kịp thời các trường hợp trễ hạn, gây phiền hà.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên từ năm 2026 đến năm 2030.

- Sản phẩm: Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm; phương án đơn giản hóa quy trình nội bộ; báo cáo kết quả giải quyết thủ tục hành chính và kết quả các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI.

- Kết quả: Thủ tục hành chính được giải quyết nhanh, đúng hạn; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức được nâng lên; góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn.

(Phân công cụ thể theo Phụ lục đính kèm Kế hoạch này)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm giao cho Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Giao Phòng Văn hóa - Xã hội lập dự toán chi tiết đối với từng nhiệm vụ, gửi Phòng Kinh tế thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này; ban hành quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng công chức của Phòng, bảo đảm *"rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ kết quả"*; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện.

Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả khắc phục các hạn chế, khuyết điểm theo Thông báo số 907-TB/TU ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 461/KH-UBND thuộc lĩnh vực phụ trách, gửi Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ theo lĩnh vực được phân công, đồng thời gửi Sở Tài chính để tổng hợp.

Tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân xã xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

2. Phòng Kinh tế, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chủ động nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành kế hoạch cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ còn lại tại Kế hoạch số 461/KH-UBND theo phạm vi đã xác định tại Mục II Kế hoạch này; đồng thời phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa - Xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ được phân công phối hợp tại Kế hoạch này.

3. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Trạm Y tế xã, các trường học trên địa bàn và Trưởng ấp các ấp có trách nhiệm phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này; cung cấp đầy đủ, kịp thời số liệu phục vụ công tác tổng hợp, báo cáo.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức Hội - Đoàn thể xã (Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Nội nông dân, Hội Cựu chiến binh) phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện; tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị được phân công phối hợp báo cáo kết quả thực hiện *(định kỳ hằng quý, hằng năm và đột xuất theo yêu cầu)* gửi về Ủy ban nhân dân xã *(thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để tổng hợp. Báo cáo quý gửi trước ngày 08 của tháng cuối quý; báo cáo năm gửi trước ngày 25 tháng 11 hằng năm.

Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo cấp trên theo quy định.

Nội dung báo cáo phải bám sát các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này; nêu rõ kết quả thực hiện có định lượng, sản phẩm đã hoàn thành, nhiệm vụ chậm tiến độ, nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp, đề xuất, kiến nghị.

Ủy ban nhân dân xã đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh An triển khai thực hiện Kế hoạch số 461/KH-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đối với các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội, nội vụ, khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, thông tin và truyền thông./.

Nơi nhận:
- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Sở KH&CN, Sở Nội vụ, Sở Tài chính (b/c);
- Đảng ủy xã, Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Trưởng ấp các ấp;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Hòa Lắm

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĨNH AN

CỘNG HÒA XÃH ỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 461/KH-UBND NGÀY 17 THÁNG 8 NĂM 2026 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG THUỘC LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI, NỘI VỤ, KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, CHUYỂN ĐỔI SỐ, THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh An)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Kết quả cần đạt
I. Việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW						
1	Quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; Văn phòng HĐND và UBND xã; Trung tâm PVHCC xã; Công an xã; Ban CHQS xã; Trạm Y tế xã; các trường học; Trưởng ấp các ấp	Xây dựng kế hoạch, phân công trong quý III/2026; kiểm điểm tiến độ hằng tháng; thường xuyên 2026 - 2030	Kế hoạch triển khai; bảng phân công nhiệm vụ; báo cáo, biên bản kiểm điểm tiến độ	Nhiệm vụ được cụ thể hóa, phân công theo *"06 rõ"*; vướng mắc được xử lý kịp thời
2	Đẩy mạnh chuyển đổi số đồng bộ trên ba trụ cột chính quyền số, kinh tế số, xã hội số *(gắn Kế hoạch số 20-KH/BCĐ về hành động 100 ngày)*	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; Văn phòng HĐND và UBND xã; Trung tâm PVHCC xã; Công an xã; Tổ Công nghệ số cộng đồng	Hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm về hạ tầng số thiết yếu trong quý IV/2026; tiếp tục 2027 - 2030	Báo cáo hiện trạng và đề xuất nâng cấp hạ tầng CNTT; kết quả triển khai nền tảng số, CSDL dùng chung	Hạ tầng, nền tảng số đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền số; khắc phục điểm nghẽn chuyển đổi số

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Kết quả cần đạt
3	Đẩy mạnh số hóa, chuẩn hóa và khai thác dữ liệu theo nguyên tắc *"đúng, đủ, sạch, sống"*	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trung tâm PVHCC xã; Công an xã; Phòng Kinh tế; Văn phòng HĐND và UBND xã; Trạm Y tế xã; các trường học	Hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm trong quý IV/2026; duy trì cập nhật, khai thác 2027 - 2030	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả TTHC được số hóa; CSDL chuyên ngành được chuẩn hóa; báo cáo làm sạch dữ liệu	Dữ liệu chính xác, đầy đủ, cập nhật, kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả
4	Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền và huy động sự tham gia của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, chuyên gia và Nhân dân	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; Tổ Công nghệ số cộng đồng; Trưởng ấp các ấp; đề nghị UBMTTQ Việt Nam xã và các tổ chức CT-XH xã	Thường xuyên từ năm 2026 đến năm 2030	Chương trình, kế hoạch tuyên truyền hằng năm; các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, sáng kiến	Nhận thức, sự tham gia của doanh nghiệp và Nhân dân được nâng lên; phản ánh được xử lý kịp thời
5	Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; Văn phòng HĐND và UBND xã; Trung tâm PVHCC xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Kiểm điểm tiến độ hằng quý; đánh giá kết quả hằng năm giai đoạn 2026 - 2030	Báo cáo theo dõi, kiểm điểm tiến độ; danh sách nhiệm vụ chậm tiến độ và phương án xử lý	Nhiệm vụ được theo dõi, đánh giá thường xuyên; xác định rõ trách nhiệm, khắc phục kịp thời tồn tại
II. Việc tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị ở địa phương sau khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp						
6	Rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Kinh tế; Trung tâm PVHCC xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Rà soát, đề xuất phương án trong quý III/2026; hoàn thành kiện toàn trong quý IV/2026; đánh giá định kỳ 2027 - 2030	Báo cáo rà soát; phương án kiện toàn; các quyết định, quy định về chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền	Bộ máy được kiện toàn phù hợp mô hình 02 cấp; hoạt động thông suốt, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Kết quả cần đạt
7	Rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, hoàn thiện khung biên chế và vị trí việc làm *(Nghị định số 370/2025/NĐ-CP)*	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Kinh tế; các cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thành trong quý III/2026; tiếp tục thực hiện 2027 - 2030	Khung biên chế, vị trí việc làm; phương án sắp xếp, bố trí; văn bản đề xuất bổ sung biên chế *(nếu có)*	CBCC được bố trí phù hợp vị trí việc làm; nâng cao chất lượng thực thi công vụ
8	Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; Văn phòng HĐND và UBND xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Triển khai từ quý IV/2026; tiếp tục thực hiện 2027 - 2030	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm; các lớp tập huấn; danh sách và kết quả bồi dưỡng	CBCCVC được bồi dưỡng phù hợp vị trí việc làm; nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng số
III. Các nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm thực hiện mục tiêu tăng trưởng						
9	Nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh *(gắn các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI)*	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; Trung tâm PVHCC xã; Văn phòng HĐND và UBND xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên từ năm 2026 đến năm 2030	Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm; phương án đơn giản hóa quy trình nội bộ; báo cáo kết quả các Chỉ số	TTHC giải quyết đúng hạn; mức độ hài lòng được nâng lên; góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Ghi chú: Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp, cụ thể hóa thành nhiệm vụ chi tiết của cơ quan, đơn vị mình; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) những nội dung phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung./.